

Bản án số: 178/2020/HSPT

Ngày: 19/5/2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Huyền Cường;

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Văn Sơn;

Ông Điều Văn Hằng.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Phạm Minh Tùng, Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội:*** Bà Trần Thị Minh Ngọc - Kiểm sát viên cao cấp tham gia phiên tòa.

Ngày 19 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số **1044/2019/TLPT-HS ngày 24 tháng 12 năm 2019** đối với bị cáo Lê Đăng G, do có kháng cáo của người đại diện hợp pháp của người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số **54/2019/HSST ngày 13/11/2019** của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

***\* Bị cáo bị kháng cáo:***

**Lê Đăng G**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 20/11/1998; Trú tại: Xóm 13, xã H, huyện HK, tỉnh Hà Tĩnh; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Lê Đăng Y và bà Phan Thị D; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 02/8/2019 cho đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

***\* Người bào chữa cho bị cáo:*** Bà Nguyễn Thị Ngọc – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

***\* Người đại diện hợp pháp của người bị hại:***

+ Ông Lê Đăng T, sinh năm 1979; Địa chỉ: Xóm 12, xã Hòa Hải, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

+ Ông Võ Văn U, sinh năm 1979; Địa chỉ: Xóm 5, xã Phúc Đồng, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

## NỘI DT VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội DT vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Đăng G và chị Võ Thị Hồng DT có quan hệ tình cảm với nhau. Cuối tháng 6 năm 2019, G chuyển đến ở chung phòng trọ với chị DT ở số nhà 13, ngách 4, ngõ 13, đường Hải Thượng Lãn Ông, thuộc phường Tân G, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Đến ngày 27/7/2019, G không ở cùng với chị DT nữa mà thuê phòng trọ đối diện với phòng trọ của chị DT để ở.

Khoảng 21 giờ ngày 28/7/2019, G đến phòng trọ của chị DT ngồi chơi và trong quá trình nói chuyện, chị DT nói muốn chấm dứt tình cảm với G nhưng G không đồng ý nên giữa hai người nảy sinh mâu thuẫn, cãi vã nhau. Một lúc sau, chị DT và G im lặng không nói chuyện với nhau nữa, đồng thời lấy điện thoại di động của mình ra sử dụng. Đến khoảng 02 giờ ngày 29/7/2019, G nghĩ đến việc chị DT muốn chấm dứt tình cảm với mình và thấy chị DT sử dụng điện thoại nhắn tin, gọi điện cho ai đó nên G cảm thấy bức xúc. Lúc này, chị DT đang nằm nghiêng trên giường, mặt hướng vào phía trong, lưng quay ra cửa phòng trọ, tay cầm điện thoại di động, còn G ngồi ở đầu giường. Do trước đó, G thấy có 01 con dao dài 21 cm, lưỡi bằng kim loại, mũi nhọn (loại dao dùng để gọt trái cây) để ở dưới gối trên giường ngủ của chị DT nên G cầm dao bằng tay phải đâm một nhát mạnh từ trên xuống trúng vào vùng cổ bên phải của chị DT. Chị DT kêu “A”, đồng thời ngồi dậy dùng hai tay giằng co con dao và dùng miệng cắn vào mu bàn tay trái của G. G dùng hai tay giật mạnh con dao, làm chị DT nằm ngửa ra giường. Ngay lập tức, G cầm con dao bằng hai tay tiếp tục đâm liên tiếp nhiều nhát vào vùng cổ, ngực, bụng, bả vai, mặt, tay và chân của chị DT. Quá trình dùng dao đâm chị DT tay phải của G trượt xuống lưỡi dao làm G bị thương, đứt gân ở 04 ngón tay của bàn tay phải. Sau khi đâm, thấy chị DT nằm ngửa, bất động ở trên giường, máu ở cổ chảy ra nhiều nên G đã lấy chiếc chăn có hoa văn màu đỏ, đen ở trên giường và lấy một chiếc áo choàng treo ở móc áo trong phòng đắp lên cổ và người chị DT. Sau đó, G cầm theo con dao gây án, tắt điện, đi ra ngoài và khóa cửa phòng rồi đi về phòng của mình. Khi về phòng trọ của mình, thấy quần áo dính nhiều máu nên G đã thay bộ quần áo khác, bỏ bộ quần áo dính máu và con dao sử dụng đâm chị DT vào một chiếc ba lô rồi mang theo đi bộ ra đường Hải Thượng Lãn Ông, gọi điện thoại cho mẹ đẻ là bà Phan Thị Duyên nói về việc đã dùng dao đâm chị DT. Sau đó, G gọi điện thoại cho Lực lượng Cảnh sát 113 Công an tỉnh Hà Tĩnh tự thú, giao nộp vật chứng và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Tĩnh lập hồi 04 giờ ngày 29/7/2019, phản ánh: Hiện trường là khu vực nhà trọ của ông Nguyễn Ân Vị và bà Trần Thị Thanh tại số 13, ngách 4, ngõ 14, đường Hải Thượng Lãn Ông thuộc phường Tân G, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Khu vực nhà trọ gồm có 02 dãy phòng, dãy phía Tây Bắc có 04 phòng và 01 nhà vệ sinh, dãy phía Đông Nam có 02 phòng và khu vực giếng, giữa 02 dãy phòng trọ có lối đi rộng 1,25m. Phòng trọ số 3 nằm ở dãy phía Tây Bắc của khu

trọ, phòng có kích thước 3 x 3,9m. Tại tường phía Đông Nam có 01 cửa ra vào kích thước 1,85 x 0,7m, cánh cửa làm bằng tôn và 01 cửa sổ các cánh cửa làm bằng tôn. Trong phòng, sát tường phía Tây Bắc đặt 01 chiếc giường gỗ kích thước 1,45 x 1,9 x 0,4m. Trên giường phát hiện tử thi Võ Thị Hồng DT trong tư thế nằm ngửa, đầu quay hướng Tây, chân hướng Đông, đắp trên tử thi có 01 chiếc chăn và 01 chiếc áo choàng màu nâu, cạnh tử thi có 02 chiếc gối, cuối giường có 01 chiếc chiếu được cuộn lại, trên chiếu có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone đã tắt nguồn. Tường phía Tây Bắc tương ứng với vị trí giường gỗ có các dấu vết màu nâu dạng bắn, quệt.

Phía dưới giường tương ứng với vị trí tử thi nằm có 01 vũng máu kích thước 01 x 0,7m và một số dấu vết máu dạng nhỏ giọt nằm rải rác, 01 chiếc áo dài tay màu đỏ - đen dính máu, 02 thanh ngang giường rơi trên nền nhà, 01 chậu nhựa màu đỏ bên trong không chứa gì. Trên nền phòng tại vị trí đầu giường có 01 ổ cắm điện đang cắm sạc Iphone và dấu vết màu nâu dạng chùi, quệt.

Trên nền phòng từ giường ra đến cửa ra vào có các dấu vết màu nâu dạng nhỏ giọt, bắn trên diện 1,5 x 2,5m. Cách mép cửa ra vào 0,6m về phía Tây Bắc, cách tường phía Đông Bắc 0,3m có 01 đôi dép tông màu trắng. Nền nhà có một số vật dụng gồm: 02 nồi cơm điện, 01 quạt điện màu đen, phía Đông Nam sát cửa sổ đặt 01 bàn gỗ, phía dưới bàn có nhiều dây, dép nữ.

Mở rộng hiện trường về phía Nam 3,5m ở phía đối diện cửa phòng ở của Võ Thị Hồng DT là phòng ở của Lê Đăng G, phòng có kích thước 3,3 x 3,1m. Tại tường phía Tây Bắc có 01 cửa ra vào kích thước 0,67 x 1,9m cánh cửa bằng gỗ và tại tường phía Đông có 01 cửa sổ. Trên nền nhà từ cửa ra vào đến giường có một số dấu vết màu nâu dạng nhỏ giọt nằm rải rác trên diện 0,5 x 2m. Phía Đông Nam đặt 01 chiếc giường bằng gỗ kích thước 1,17 x 1,9m, trên giường trải chiếu cói, cách thành giường phía Tây Bắc 0,2m về phía Đông Nam có 01 chiếc lưới lam dính chất màu nâu và các dấu vết màu nâu dạng nhỏ giọt nằm rải rác. Ổ khóa cửa phòng có dính chất màu nâu.

Tại biên bản khám nghiệm tử thi chị Võ Thị Hồng DT do Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Tĩnh lập hồi 05 giờ 30 phút ngày 29/7/2019, phản ánh:

- Khám ngoài: Vùng cằm phải có vết thương dài 2,5cm. Vùng cổ bên phải có vết thương kích thước 1,5 x 01cm sâu vào trong cổ. Vùng cổ phía sau bên trái có một số vết xây xước da. Mặt trước bả vai phải có vết xây xước da kích thước 02 x 0,5cm. Mặt sau bả vai phải có 03 vết thương kích thước mỗi vết thương là 0,3 x 1,5cm, sâu đến tận xương bả vai. Vùng ngực bên phải, cách đường giữa 10cm, cách núm vú phải 08cm có vết thương kích thước 1,5 x 0,3cm, sâu vào trong lòng ngực. Trên vùng ngực phải có 02 vết xây xước da dài 0,5cm, 02 vết cách nhau 04cm. Vùng hạ sườn phải có vết thương kích thước 02 x 0,5cm, sâu vào trong ổ bụng. Mặt ngoài cẳng tay phải có 04 vết thương (các vết thương này chỉ gây rách da). Lòng bàn tay phải có vết thương dài 03cm, sâu xuyên lòng bàn tay. Mặt ngoài ngón trỏ bàn tay phải có vết thương dài 05cm, lộ xương. Mặt sau cẳng tay trái có vết thương kích thước 2,5 x 01 cm, sâu tận xương, cách vết thương 04 cm về phía trên có vết rách da kích thước 2,5 x 01 cm. Mặt ngoài 1/3

giữa đùi trái có vết xước da dài 10cm. Mặt trước, trong gối trái có vết thương kích thước 5,5 x 2,5cm (chỉ gây rách da).

- Khám trong: Vết thương ở vùng cổ bên phải, xuyên từ ngoài vào trong, qua cơ ức đòn chũm, làm đứt động mạch cảnh bên phải, vết thương vùng ngực bên phải xuyên qua khoang liên sườn 5, 6 làm thủng nhu mô phổi phải; trong lồng ngực chứa nhiều máu. Vết thương vùng hạ sườn phải xuyên qua cơ thành bụng, làm thủng gan. Trong ổ bụng chứa nhiều máu. Dạ dày chứa thức ăn chưa nhuễn. Tử cung bình thường, không có thai. Âm hộ, âm đạo không tổn thương, màng trinh rách cũ.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 147 ngày 30/7/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: Nguyên nhân chết của chị Võ Thị Hồng DT là do mất máu cấp.

Tại bản kết luận giám định số 17 ngày 19/8/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận:

Các dấu vết màu nâu dính trên các mẫu vật ký hiệu A1, A2, A3, A4, A11, A12, A13, A14 gửi tới giám định là máu người thuộc nhóm máu O trong hệ nhóm máu ABO, cùng nhóm máu của mẫu máu tử thi Võ Thị Hồng DT.

Các dấu vết màu nâu dính trên các mẫu vật ký hiệu A5, A6, A7, A8, A9, A10 và dấu vết màu nâu dính tại cuối ống tay áo trái (đoạn gần chiếc cúc) của mẫu vật ký hiệu A13 gửi tới giám định là máu người, thuộc nhóm máu A trong hệ nhóm máu ABO, cùng nhóm máu của mẫu máu Lê Đăng G.

Vật chứng: Quá trình điều tra đã thu giữ các vật chứng, gồm: 01 (một) chiếc ba lô màu đen; 01 (một) con dao màu vàng nhãn hiệu KIWI, dài 21 cm (cán dao dài 10cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 11 cm), chỗ rộng nhất của lưỡi dao 1,7cm, dính chất màu nâu; 01 (một) chiếc quần dài màu xám, nhãn hiệu FORMAN Life style 28, có dính nhiều chất bẩn màu nâu; 01 (một) chiếc quần vải màu đen nhãn hiệu ALIEN, size 29; 01 (một) chiếc áo sơ mi màu đen, dài tay, nhãn hiệu Diyaye; 01 (một) chiếc áo sơ mi dài tay, màu đen, nhãn hiệu CRIS; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG galaxy J5, IMEI 1: 357202077351451, số IMEI 2: 357203077351459, gắn 02 thẻ sim số 0865810867 và 0789586068; 01 (một) chùm chìa khóa gồm 04 chìa khóa bằng kim loại; 01 (một) chiếc áo phông ngắn tay, cổ gấp, màu đen có dính các chất bẩn màu nâu; 01 (một) chiếc quần bò màu bạc, loại quần dài, có dính các chất bẩn màu nâu; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 5, màu trắng, ốp lưng màu đỏ, đen, trắng, điện thoại đã qua sử dụng; 01 (một) ổ khoá, có móc khoá màu trắng, thân khoá màu vàng có chữ “VIỆT NHẬT”; 01 (một) chiếc quần đùi màu trắng, trên quần có dính chất bẩn màu nâu; 01 (một) chiếc áo phông màu trắng, trên áo có dính nhiều chất bẩn màu nâu; 01 (một) chiếc dao lam, trên dao dính chất bẩn màu nâu; 02 (hai) mảnh chiếu có dính chất bẩn màu nâu.

Về dân sự: Người đại diện của người bị hại yêu cầu Lê Đăng G phải bồi thường tiền mai táng phí với tổng số tiền là 48.000.000 đồng; Tiền tổn thất tinh

thần 150.000.000 đồng. Hiện nay, ông Lê Đăng Yên (bố của Lê Đăng G) đã thay G bồi thường cho gia đình bị hại toàn bộ số tiền mai táng phí 48.000.000 đồng, riêng khoản tiền tổn thất tinh thần chưa bồi thường.

Tại **Bản án hình sự sơ thẩm số 54/2019/HSST ngày 13/11/2019** của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Đăng G phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt:

Bị cáo Lê Đăng G 20 (hai mươi) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 02/8/2019.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, án phí, nghĩa vụ thi hành án và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

**Ngày 28/11/2019, Người đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Võ Văn U kháng cáo với nội DT đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo G.**

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện gia đình vẫn giữ nguyên nội DT kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo và đề nghị bị cáo thực hiện thỏa thuận bồi thường.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị hội đồng xét xử giữ nguyên mức án đối với bị cáo, cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Trong vụ án này, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Bị cáo tuổi còn trẻ, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình, do đó đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Sau khi xem xét các tình tiết của vụ án thấy mức án đối với bị cáo là phù hợp, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo. Đề nghị hội đồng xét xử giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm.

Việc đề nghị thực hiện thỏa thuận bồi thường: Gia đình người bị hại có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án giải quyết vấn đề này.

Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội DT vụ án, căn cứ vào những tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử nhận định:

Ông Võ Văn Uy (đại diện hợp pháp của người bị hại) kháng cáo với các nội DT: Đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo lên mức án tù chung thân hoặc tử hình và yêu cầu các cơ quan có thẩm quyền giải quyết việc bồi thường cho gia đình bị hại. Sau khi xem xét, Hội đồng xét xử thấy:

[1]. Xét nội DT kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo:

Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, bị cáo Lê Đăng G khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng và bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác tại hồ sơ vụ án. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo không kháng cáo. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định bản án sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan.

Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhất bị cáo đã dùng hung khí thực hiện hành vi phạm tội một cách quyết liệt, đâm nhiều nhát vào những vùng trọng yếu của cơ thể người bị hại, quyết tâm thực hiện hành vi phạm tội đến cùng làm nạn nhân tử vong tại chỗ. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm khắc trước pháp luật.

Khi lượng hình, hội đồng xét xử cũng xem xét những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội của mình bị cáo đã tự thú, giao nộp vật chứng và thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tác động tới gia đình, bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình nạn nhân. Cần áp dụng thêm điểm b khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bản thân bị cáo tuổi đời còn rất trẻ (21 tuổi) suy nghĩ nông cạn không kiềm chế được bản thân, ông bà bị cáo là người có công với cách mạng, gia đình thuộc hộ nghèo. Mức hình phạt cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, đủ tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện tinh thần nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[2]. Đối với yêu cầu đề nghị các Cơ quan có thẩm quyền giải quyết việc bồi thường: Đây là yêu cầu buộc bị cáo phải thực hiện việc bồi thường thuộc thẩm quyền của cơ quan thi hành án. Gia đình người bị hại có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án buộc bị cáo phải thực hiện thanh toán số tiền bồi thường đã được quyết định tại Bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Từ những phân tích trên hội đồng xét xử thấy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3]. Về án phí: Người kháng cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

[1]. Không chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của người bị hại. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 54/2019/HS-ST ngày 13/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

Tuyên bố: bị cáo Lê Đăng G phạm tội giết người.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Lê Đăng G 20 (hai mươi) năm tù. Hạn tù tính từ ngày tạm giam 02/08/2019.

Về dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, 585, 586, 591 Bộ luật dân sự. Chấp nhận sự thỏa thuận của đại diện hợp pháp của người bị hại và bị cáo: Buộc bị cáo bồi thường tiếp cho gia đình bị hại số tiền còn lại là 150 triệu đồng.

[2]. Về án phí: Người đại diện hợp pháp của người bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- Cơ quan CSĐT - CA tỉnh Hà Tĩnh;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Hà Tĩnh;
- Bị cáo G (qua trại);
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, phòng HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Huyền Cường**

**CÁC THẨM PHÁN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Sơn**

**Điền Văn Hằng**

**Nguyễn Huyền Cường**